SAO Y; Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Nông; Thời gian ký: 01/12/2023 15:36:17 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 33 /2023/QĐ-UBND	*Đắk Nông, ngày 30 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Bộ Luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đắk Nông tại Tờ trình số 16/TTr-BQLKCN ngày 09 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2023 và thay thế các quyết định: Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 23/5/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về Ban hành Quy chế bảo vệ môi trường trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Cục trưởng Cục Hải quan Đắk Lắk; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và Chủ tịch UBND các xã, phường thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- TT xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ các DN tỉnh;
- TT phục vụ hành chính công tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Công báo tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (H).

3

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Chiến

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đắk Nông
(Kèm theo Quyết định số 33 /2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đắk Nông (say đây gọi tắt là Ban Quản lý) với các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa, UBND các xã, phường, thị trấn có liên quan (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện, cấp xã) trong hoạt động quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

b) Các nội dung phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đắk Nông không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định có liên quan của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông (sau đây gọi tắt là UBND tỉnh).

2. Đối tượng áp dụng:

a) Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đắk Nông.

b) Các Sở, Ban, ngành có liên quan.

c) UBND cấp huyện, cấp xã nơi có khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

d) Các doanh nghiệp, nhà đầu tư và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Điều 2. Nguyên tắc, hình thức phối hợp

1. Nguyên tắc phối hợp:

a) Các cơ quan quản lý nhà nước khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý.

b) Nội dung phối hợp phải dựa trên các quy định hiện hành của pháp luật; đảm bảo tính thống nhất, khách quan, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và không làm giảm vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền hoặc cản trở công việc của các

cơ quan phối hợp, nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

c) Không làm phát sinh thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong quá trình hoạt động, sản xuất - kinh doanh.

d) Bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động phối hợp; đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức tham gia phối hợp.

2. Hình thức phối hợp:

a) Phát hành văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến. Cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản theo quy định của pháp luật về thời hạn trả lời văn bản trong các cơ quan quản lý nhà nước. Quá thời hạn quy định mà không có văn bản trả lời thì coi như đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về nội dung được lấy ý kiến thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức họp trong trường hợp cần thiết. Ý kiến phát biểu của người được cử đi họp là ý kiến chính thức của cơ quan phối hợp. Trường hợp nội dung cuộc họp không thống nhất thì cơ quan phối hợp được bảo lưu ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp, đơn vị chủ trì cuộc họp có trách nhiệm báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

c) Tổ chức gặp gỡ, đối thoại giữa cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động, sản xuất - kinh doanh.

d) Thành lập đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành để kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật của các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

đ) Cung cấp, trao đổi thông tin về hoạt động quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Quản lý hoạt động đầu tư.

2. Quản lý đất đai, bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất.

3. Quản lý quy hoạch và Xây dựng.

4. Quản lý phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

5. Quản lý khoa học và công nghệ.

6. Quản lý môi trường.

7. Quản lý lao động.

8. Quản lý tài chính.

9. Quản lý hoạt động công thương.

10. Quản lý an toàn thực phẩm.

11. Quản lý an ninh trật tự.

12. Thanh tra, kiểm tra.

13. Đối thoại giữa cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

14. Chế độ thông tin, báo cáo.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Quản lý hoạt động đầu tư

1. Quyết định chấp thuận, điều chỉnh chủ trương đầu; cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; chấp dứt hoạt động các dự án đầu tư.

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

- Tiếp nhận đăng ký đầu tư; cấp, điều chỉnh, thu hồi quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đăng ký đầu tư theo thẩm quyền, quy định của Luật Đầu tư hiện hành.

- Tổ chức lấy ý kiến của các Sở, ngành có liên quan đối với các dự án đầu tư vào khu công nghiệp thuộc trường hợp thực hiện thủ tục quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND cấp huyện nơi có khu công nghiệp thực hiện công tác quản lý đầu tư, giám sát, đánh giá việc thực hiện các nội dung quy định tại quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thực hiện các điều khoản cam kết của các dự án được hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đối với các dự án đầu tư trong khu công nghiệp.

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về hoạt động đầu tư đối với các dự án thực hiện trong khu công nghiệp để kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc lập biên bản vi phạm hành chính gửi cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật hiện hành trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp nhận đăng ký đầu tư; cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật đối với các dự án đăng ký đầu tư trong khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định hiện hành.

b) Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành có liên quan:

- Trung Tâm phục vụ hành chính công có trách nhiệm kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, lập phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả giải quyết theo đúng quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý.

- Các cơ quan nhận được văn bản tham gia ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho Ban Quản lý theo đúng thời gian quy định; các ý kiến không

chấp thuận hoặc cần sửa đổi, bổ sung phải được giải thích rõ ràng kèm theo các điều khoản hợp lý.

- Các cơ quan gửi ý kiến phải chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và quy định của pháp luật về ý kiến đã góp ý theo đúng chuyên ngành phụ trách.

2. Công tác xúc tiến đầu tư:

a) Ban Quản lý có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Chương trình xúc tiến đầu tư vào các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trình UBND tỉnh phê duyệt; tham mưu UBND tỉnh tổ chức các hội nghị xúc tiến đầu tư vào các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; đề xuất với UBND tỉnh các giải pháp xây dựng môi trường đầu tư tại khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thông thoáng, minh bạch, bình đẳng; hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư theo thẩm quyền trong quá trình đăng ký, triển khai thực hiện dự án đầu tư tại các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động, sản xuất - kinh doanh của các doanh nghiệp, nhà đầu tư.

b) Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tham mưu UBND tỉnh bố trí, cân đối nguồn vốn ngân sách hàng năm để đảm bảo kinh phí triển khai các chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư vào khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

c) Sở Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý tuyên truyền pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quản lý đất đai, bồi thường khi nhà nước thu hồi đất

1. Công tác quản lý đất đai:

a) Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc thẩm định nhu cầu sử dụng đất, tham mưu UBND tỉnh về công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất để thành lập, mở rộng khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định hiện hành.

- Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của các đơn vị được giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc thuê đất của Nhà nước; nhận chuyển nhượng, thuê đất, thuê lại đất gắn với kết cấu hạ tầng của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng đất đai trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

b) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

Phối hợp với chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng giao mốc giới, địa điểm khu đất để nhà đầu tư thứ cấp thực hiện dự án và lập hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

c) Trách nhiệm của chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp:

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông quy định cụ thể việc thu hồi đất đối với trường hợp không đưa vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Công tác bồi thường khi nhà nước thu hồi đất:

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý các khu công nghiệp:

Phối hợp với UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan trong công tác thu hồi đất theo quy định hiện hành.

b) Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

Hướng dẫn, giải quyết vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của Luật Đất đai.

c) Trách nhiệm của UBND cấp huyện có đất để thu hồi:

- Chủ trì và phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các tổ chức, cá nhân có liên quan; tổ chức thực hiện việc thu hồi đất theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Phối hợp với các Sở, Ban, ngành, các tổ chức và chủ đầu tư xây dựng hạ tầng thực hiện đầu tư xây dựng các khu tái định cư tại địa phương phục vụ các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan báo cáo định kỳ về tiến độ và các khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để UBND tỉnh xem xét, giải quyết, thúc đẩy công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng bảo đảm theo tiến độ và đúng quy định của pháp luật.

d) Trách nhiệm của chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng:

- Bảo đảm kinh phí và các điều kiện cần thiết để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ đảm bảo đúng đối tượng và phương án đã được phê duyệt.

- Kịp thời báo cáo các khó khăn, vướng mắc đến UBND cấp huyện và các cơ quan có thẩm quyền để xem xét, giải quyết.

Điều 6. Quản lý quy hoạch và xây dựng

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng khu công nghiệp, nhiệm vụ đồ án quy hoạch điều chỉnh tổng thể các quy hoạch này, trình UBND tỉnh phê duyệt.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng - điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở - điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở trong khu công nghiệp theo quy định của luật pháp về xây dựng.

c) Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện, cấp xã kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về trật tự xây dựng đối với các công trình trong khu công nghiệp theo thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan thanh tra, kiểm tra các công trình xây dựng thuộc dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các công trình đầu tư trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo thẩm quyền.

b) Phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nhiệm vụ quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện, cấp xã có khu công nghiệp:

Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

4. Trách nhiệm Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh:

Trung Tâm phục vụ hành chính công có trách nhiệm kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, lập phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả giải quyết theo đúng quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý.

Điều 7. Quản lý công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

1. Công an tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

Chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với đội phòng cháy và chữa cháy trong các doanh nghiệp khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và đội phòng cháy và chữa cháy chuyên trách tại các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho các doanh nghiệp, người lao động trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Tổ chức kiểm định thiết bị, phương tiện phòng cháy và chữa cháy trước khi lắp đặt; kiểm tra việc thi công, lắp đặt thiết bị phòng cháy và chữa cháy theo đúng thiết kế đã được thẩm duyệt; kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình thi công xây dựng công trình trong khu công nghiệp, khu nông

nghiệp ứng dụng công nghệ cao; kiểm tra việc thực hiện nội quy, phương án phòng cháy và chữa cháy, việc chấp hành pháp luật về phòng cháy và chữa cháy của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Thực hiện công tác khảo sát, nắm tình hình và phân loại các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; hướng dẫn các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, xây dựng và triển khai kế hoạch thực tập phương án phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và công tác tự kiểm tra phòng cháy và chữa cháy tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

2. Ban Quản lý có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp và các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thành lập đội phòng cháy và chữa cháy chuyên trách tại các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dung công nghệ cao trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

3. Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp xây dựng phương án phòng cháy và chữa cháy cho toàn khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; tổ chức thực tập phương án phòng cháy và chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, xử lý các tình huống cháy xảy ra trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

4. Các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có trách nhiệm xây dựng quy chế phối hợp giữa doanh nghiệp với đội phòng cháy và chữa cháy chuyên trách tại khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và cơ quan cảnh sát phòng cháy và chữa cháy ở địa phương để thực hiện quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy. Khi có cháy xảy ra trong doanh nghiệp thì phải huy động lực lượng tại chỗ dập tắt đám cháy; trường hợp lực lượng tại chỗ không đủ khả năng dập tắt đám cháy, phải kịp thời thông báo cho lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp thực hiện chữa cháy.

Điều 8. Quản lý khoa học và công nghệ

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các doanh nghiệp, nhà đầu tư các vấn đề về khoa học, công nghệ; hoạt động chuyển giao công nghệ; tư vấn đầu tư đổi mới công nghệ và phát triển thị trường công nghệ; thanh tra, kiểm tra về công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và tiêu chuẩn đo lường theo quy định đối với dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thẩm định, kiểm tra, giám sát công nghệ trong các dự án đầu tư và chuyển giao công nghệ theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ và quy định khác có liên quan.

c) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ quy định tại điểm b khoản 1 Điều này theo thẩm quyền.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực khoa học, công nghệ của các dự án đầu tư vào khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

c) Thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ) các dự án đầu tư vào khu công nghiệp.

d) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tổ chức thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư sử dụng công nghệ hạn chế chuyển giao và dự án đầu tư có nguy cơ tác động xấu đến môi trường có sử dụng công nghệ hạn chế chuyển giao theo quy định của của Luật Chuyển giao công nghệ và quy định khác có liên quan.

3. Sở Công Thương có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý, Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thực hiện phát triển sản phẩm mới, sản phẩm công nghệ cao, ứng dụng tự động hóa đối với doanh nghiệp sản xuất công nghiệp trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Điều 9. Quản lý môi trường

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường phổ biến kiến thức, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, kiểm tra chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp thực hiện các trách nhiệm về bảo vệ môi trường theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 49 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư vào khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao;

đ) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết khiếu nại, tố cáo về môi trường; đánh giá, yêu cầu bồi thường thiệt hại về môi trường trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định hiện hành của pháp luật.

e) Cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến công tác bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp do Ban Quản lý chủ trì thực hiện cho các cơ quan, đơn vị phối hợp.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư vào khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường đối với chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo thẩm quyền.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết khiếu nại, tố cáo về môi trường; đánh giá, yêu cầu bồi thường thiệt hại về môi trường; xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo thẩm quyền hoặc đề nghị người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

d) Phối hợp với Ban Quản lý phổ biến kiến thức, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

đ) Phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn, kiểm tra chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thực hiện các trách nhiệm về bảo vệ môi trường theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 49 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

e) Cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến công tác bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì thực hiện cho các cơ quan, đơn vị phối hợp.

3. Trách nhiệm của Công an tỉnh:

a) Tiến hành kiểm tra đối với chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao khi có dấu hiệu hoạt động phạm tội, vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm môi trường; khi có tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố hoặc có tin báo, phản ánh về vi phạm pháp luật liên quan đến tội phạm môi trường và thông tin cho Ban Quản

lý, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan để phối hợp.

b) Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong các trường hợp khác đối với chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

4. Trách nhiệm của UBND cấp huyện có khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định, cấp giấy phép môi trường cho các dự án đầu tư vào khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo thẩm quyền.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo thẩm quyền hoặc chuyển người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và Ban Quản lý tham gia các đoàn kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường đối với chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao do UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức.

c) Cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến công tác bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì thực hiện cho các cơ quan, đơn vị phối hợp.

5. Trách nhiệm của UBND cấp xã có khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao:

a) Tiếp nhận đăng ký môi trường đối với các dự án đầu tư vào khu công nghiệp và thông báo cho Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan biết để phối hợp.

b) Cử đại diện tham gia các đoàn kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao do UBND cấp huyện tổ chức.

6. Trách nhiệm của Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao:

Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, Ban Quản lý tổ chức thực hiện hoạt động bảo vệ môi trường; phối hợp tổ chức kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Quản lý lao động

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan phổ biến, hướng dẫn chủ trương chính sách, pháp luật về lao động; kịp thời giải quyết đơn thư, khiếu nại cho người sử dụng lao động và người lao động trong các khu công nghiệp. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ nêu trên trong khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan điều tra nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp, nhà đầu tư, giới thiệu việc làm cho người lao động vào các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

c) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội đối với các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao .

d) Phối hợp với các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội hướng dẫn thành lập, phát triển tổ chức Đảng và các đoàn thể tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

2. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị có quan liên quan phổ biến, hướng dẫn chủ trương chính sách, pháp luật về lao động cho người sử dụng lao động và người lao động trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Công an tỉnh, các cơ quan chức năng tổ chức điều tra, kết luận các vụ tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động nặng (nếu có trường hợp tai nạn lao động xảy ra) và sự cố kỹ thuật gây mất an toàn tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, UBND cấp huyện trong việc điều tra, cập nhật thông tin nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp, nhà đầu tư, tuyên truyền, giới thiệu việc làm cho người lao động làm việc tại các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

d) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động theo nhu cầu của các nhà đầu tư trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

đ) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan chức năng thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật lao động trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

e) Tham mưu Hội đồng trọng tài lao động tỉnh giải quyết tranh chấp lao động tập thể về lợi ích tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (nếu có xảy ra tranh chấp lao động).

g) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Ban Quản lý và các đơn vị liên quan thực hiện quản lý trong công tác an toàn, vệ sinh lao động; xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; thanh tra, kiểm tra, xử lý

theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; phòng ngừa sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

3. Bảo hiểm Xã hội tỉnh Đắk Nông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động, người sử dụng lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội.

b) Thực hiện Thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao về việc đóng và giải quyết các chế độ chính sách, phát hiện và xử lý các vi phạm về Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế.

c) Giải quyết các khiếu nại, tố cáo về việc thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đối các doanh nghiệp và người lao động tham gia bảo hiểm xã hội trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của pháp luật.

4. Liên đoàn Lao động tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời giải quyết tranh chấp lao động tập thể, đình công trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của pháp luật.

5. Sở Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quy trình, quy phạm kỹ thuật và an toàn sử dụng các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt đặc thù chuyên ngành công nghiệp trong sản xuất đối với các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

6. Công an tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan chức năng hướng dẫn các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thực hiện thủ tục đăng ký, khai báo tạm trú cho người lao động làm việc tại doanh nghiệp theo quy định.

7. Trách nhiệm của UBND cấp huyện có khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao:

a) Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động vào làm việc tại các các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

b) Chủ tịch UBND cấp huyện phối hợp với Ban Quản lý, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền theo quy định của Bộ luật Lao động.

c) Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cấp công đoàn tuyên truyền về pháp luật lao động, giải quyết các tranh chấp lao động

tập thể và đình công, bãi công không đúng quy định pháp luật lao động trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

8. Đối với công tác phối hợp quản lý người lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông thực hiện theo Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 ban hành quy chế phối hợp công tác quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và các quy định pháp luật hiện hành.

9. Trung Tâm phục vụ hành chính công có trách nhiệm kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, lập phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả giải quyết theo đúng quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý.

Điều 11. Quản lý tài chính

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan liên quan (khi cần thiết) tổ chức thực hiện thẩm định giá/khung giá và các loại phí sử dụng hạ tầng trong các khu công nghiệp do nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp đăng ký, có nguồn vốn đầu tư không phải là ngân sách nhà nước.

b) Phối hợp với các đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản được hình thành từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao quản lý, sử dụng, xử lý tài sản theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

c) Phối hợp Sở Tài chính thẩm định giá/khung giá và các loại phí sử dụng hạ tầng trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

d) Phối hợp với Sở Tài chính thực hiện hướng dẫn, kiểm tra nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thực hiện các quy định pháp luật về tài chính, kế toán thống kê, kiểm toán và xử lý vi phạm trong phạm vi thẩm quyền.

đ) Phối hợp cung cấp thông tin các doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đắk Nông cho Chi cục Hải quan cửa khẩu Buprăng.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

a) Chủ trì tổ chức thẩm định phương án, định mức thu các khoản phí, lệ phí, dịch vụ trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Hướng dẫn thực hiện các chính sách, chế độ quản lý tài chính doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

3. Giao Cục Thuế tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tuyên truyền, hướng dẫn, giải quyết miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất và các loại thuế khác theo quy định của pháp luật đối với dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

b) Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng và hằng năm cung cấp cho Ban Quản lý số liệu nộp ngân sách nhà nước, doanh thu, lợi nhuận; tình hình nợ đọng tiền thuế của các doanh nghiệp, chi nhánh doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để phối hợp quản lý.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp và các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu thực hiện các quy định về thuế, phí và lệ phí; đôn đốc, kiểm tra và xử lý việc chấp hành nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

4. Giao Cục Hải quan tỉnh Đắk Lắk: Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý hỗ trợ cung cấp thông tin về chế độ, chính sách, hướng dẫn về thủ tục Hải quan cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tới hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Buprăng.

Điều 12. Quản lý hoạt động công thương

1. Ban Quản lý có tránh nhiệm phối hợp với Sở Công Thương thực hiện cấp các loại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho hàng hóa sản xuất tại khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận khác trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và một số lĩnh vực khác thuộc ngành công thương theo thẩm quyền.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

a) Kiểm tra và xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng, bảo quản, kinh doanh và vận chuyển khí dầu mỏ hóa lỏng và các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn theo quy định của pháp luật; triển khai thực hiện các nội dung quản lý về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực công thương theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng sản phẩm công nghiệp, an toàn vệ sinh, môi trường công nghiệp trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.

b) Triển khai chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công đối với các hoạt động thực hiện bằng nguồn kinh phí khuyến công quốc gia và các hoạt động thực hiện bằng nguồn kinh phí khuyến công địa phương; hướng dẫn các doanh nghiệp, nhà đầu tư triển khai thực hiện đề án khuyến công; đào tạo, bồi dưỡng, giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động khuyến công trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

c) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích mở rộng mạng lưới kinh doanh, phát triển các tổ chức liên kết lưu thông hàng hóa, hình

thành các kênh lưu thông hàng hóa ổn định từ sản xuất đến tiêu dùng; triển khai thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.

d) Quản lý hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và thương nhân không có hiện diện tại Việt Nam; hoạt động của các văn phòng, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực công thương của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh; thực hiện thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật; đấu tranh chống các hành vi đầu cơ, buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, vệ sinh an toàn thực phẩm và các hoạt động sản xuất, kinh doanh khác trái quy định của pháp luật.

e) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về giám định, đăng ký, cấp giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

3. Trách nhiệm của Cục Hải quan tỉnh Đắk Lắk:

a) Chủ trì, phối hợp trong việc thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát và kiểm soát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh đang chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan trong địa bàn hoạt động hải quan theo quy định của Luật Hải quan và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

b) Phối hợp và tạo điều kiện thông quan hàng hóa xuất khẩu nằm trong khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao sản phẩm ra thị trường các nước;

c) Phối hợp giải quyết kịp thời những vướng mắc phát sinh của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến thủ tục Hải quan theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Quản lý an toàn thực phẩm

1. Trách nhiệm của Sở Y tế:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm, ý thức chấp hành pháp luật về quản lý an toàn thực phẩm, ý thức của người tiêu dùng thực phẩm; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và chính quyền địa phương phát hiện, cấp cứu, điều trị kịp thời cho người bị ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm hoặc các tình huống khác phát sinh từ thực phẩm gây hại đến sức khỏe, tính mạng con người; điều tra vụ ngộ độc thực phẩm, xác định nguyên nhân gây ngộ độc, bệnh truyền qua thực phẩm và truy xuất nguồn gốc thực phẩm gây ngộ độc,

truyền bệnh; thông báo ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền qua thực phẩm cho các tổ chức, cá nhân có liên quan; thực hiện các biện pháp phòng ngừa nguy cơ gây ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm trong phạm vi các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

2. Ban Quản lý có trách nhiệm phối hợp với Sở Y tế quản lý an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe cho người lao động làm việc trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Điều 14. Quản lý an ninh, trật tự

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Phối hợp với Công an tỉnh, UBND cấp huyện nơi có khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong các khu công nghiệp; khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

b) Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh rà soát, kiện toàn các Ban Chỉ huy Quân sự, xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho lực lượng tự vệ đúng quy định.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh:

Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, UBND cấp huyện nơi có khu công nghiệp và khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các cơ quan liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội; đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ Tổ quốc trong các khu công nghiệp và khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Điều 15. Thanh tra, kiểm tra

1. Đối với thanh tra, kiểm tra liên ngành:

Ban Quản lý có trách nhiệm phối hợp với Thanh tra tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo kế hoạch kiểm tra đối với các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

2. Đối với thanh tra, kiểm tra đột xuất:

Khi doanh nghiệp khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có dấu hiệu vi phạm pháp luật thì cơ quan quản lý chuyên ngành ra quyết định thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với doanh nghiệp và phải thông báo cho Ban Quản lý để phối hợp.

Kết thúc các cuộc thanh tra, kiểm tra cơ quan chủ trì phải kịp thời thông báo kết quả thanh tra, kiểm tra cho Ban Quản lý để phối hợp với các đơn vị đôn đốc thực hiện.

3. Đối với các đợt kiểm tra doanh nghiệp khu công nghiệp do Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh chủ trì về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý hoặc được ủy quyền quản lý:

a) Nếu phát hiện sai phạm, Ban Quản lý tiến hành xử lý theo thẩm quyền quy định hoặc lập biên bản và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt theo quy định.

b) Các cơ quan quản lý chuyên ngành có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền đối với các hồ sơ vi phạm pháp luật của doanh nghiệp khu công nghiệp do Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh chuyển đến và thông báo kết quả xử lý vi phạm đến Ban Quản lý để theo dõi, kiểm tra giám sát việc chấp hành.

c) Ban Quản lý có trách nhiệm giám sát, đôn đốc các doanh nghiệp khu công nghiệp về việc chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các trường hợp do Ban Quản lý tham mưu.

4. Phối hợp tham gia với các đơn vị có liên quan trong công tác thanh, kiểm tra đối với các dự án đầu tư trong khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của pháp luật hiện hạnh.

Điều 16. Đối thoại giữa các cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

1. Hằng năm, Ban Quản lý có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức hội nghị đối thoại nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo thẩm quyền hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

2. Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc hội nghị đối thoại doanh nghiệp, các cơ quan chức năng có trách nhiệm xử lý những đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp thuộc phạm vi thẩm quyền và thông báo cho Ban Quản lý để phối hợp theo dõi, quản lý.

Điều 17. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Ban Quản lý có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình đầu tư, xây dựng và phát triển các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan; xây dựng hệ thống thông tin về khu công nghiệp và kết nối với hệ thống thông tin quốc gia.

2. Các cơ quan chức năng có trách nhiệm cung cấp thông tin trong phạm vi thẩm quyền cho Ban Quản lý khi có yêu cầu bằng văn bản; báo cáo tình hình thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của đơn vị về Ban Quản lý để tổng hợp, báo cáo theo quy định; thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin phục vụ công tác phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này. Trường hợp, các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu áp dụng tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản đó cho đến khi Quy chế này được điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế theo quy định mới.

2. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6) và hàng năm (trước ngày 15/12), các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có trách nhiệm tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế này và gửi báo cáo về Ban Quản lý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này, các các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Ban Quản lý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để xem xét, quyết định./.